TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HS-ST
Ngày 26- 01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**:*** Ông Trần Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Xuân Đừng

Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Vi - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh ĐăkLắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Y Kng Êban - Kiểm sát viên.

Ngày 26/01/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2018/TLST-HS ngày 03/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-HS ngày 15/01/2018 đối với các bị cáo:

Nguyễn Quốc K; Tên gọi khác: K bầu; Sinh năm: 1988; Tại: Đắk Lắk;Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: 78/14 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thái Kh và bà: Nguyễn Thị P; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: 03(Ngày 18/11/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố B, xử phạt 15 tháng tù giam, về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 311/2013/HSST, đến ngày 29/8/2014 chấp hành xong hình phạt, trở về địa Ph sinh sống; Ngày 09/02/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố B, xử phạt 01 năm tù giam, về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 42/2015/HSST, đến ngày 29/10/2015 chấp hành xong hình phạt, trở về địa Ph sinh sống. Ngày 28/11/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố B, xử phạt 12 tháng tù giam, về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 304/2016/HSST, đến ngày 31/8/2017 chấp hành xong hình phạt, trở về địa Ph sinh sống.);

Nhân thân(Ngày 30/9/2008, bị Ủy ban nhân dân thành phố B, quyết định đưa vào Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đắk Lắk, thời hạn 12 tháng. Theo quyết định số 2013/QĐ-UBND, đến ngày 10/6/2009 thì chấp hành xong. Ngày 16/6/2011, bị Công an thành phố B xử phạt hành chính, về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 17/10/2011, bị Ủy ban nhân dân thành phố B, quyết định đưa vào Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đắk Lắk, thời hạn 24 tháng. Theo quyết định số 6029/QĐ-UBND, đến ngày 12/10/2013 thì chấp

hành xong. Ngày 17/3/2013, bị Công an thành phố B xử phạt hành chính, về hành vi Trộm cắp tài sản); bị bắt tạm giam từ ngày 08/12/2017 cho đến nay. Có mặt

- *Bị hại*: Trần Đức T – sinh năm 1964

Địa chỉ: 62 Đ, P. T, TP. B, tỉnh ĐăkLăk. (vắng mặt)

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Nguyễn Thành L – sinh năm 1994

Địa chỉ: 95/18 Đ, P. T, TP. B, tỉnh ĐăkLăk. (vắng mặt)

Bà H'M– sinh năm 1992

Địa chỉ: Buôn C, xã E, huyện CK, tỉnh ĐăkLăk. (Có mặt)

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị B – sinh năm 1966

Địa chỉ: 62 Đ, P. T, TP. B, tỉnh ĐăkLăk. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21^{h}00' ngày 11/9/2017, sau khi nhậu cùng với một số người bạn xong, Nguyễn Quốc K chở chị H'M(tên thường gọi là Ph) về nhà nghỉ N tại số 62 Đ, phường T, thành phố B của ông Trần Đức T. Tại đây K với chị H' M mâu thuẫn cãi nhau nên K bỏ đi, một lúc sau K nhờ bạn tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) chở quay lại nhà nghỉ N. K đi vào khu vực lễ tân của nhà nghỉ N hỏi ông T xem chị H' M thuê phòng nào, thì ông T trả lời "không có", cùng lúc này thì chị H'M đi từ trên lầu xuống gặp K nên cả hai đi ra khu vực trước nhà nghỉ Nnói chuyện và tiếp tục cãi nhau. Cùng lúc này, Nguyễn Thành L điều khiển xe Mô tô biển số 47B1 – 664.37 đi ngang qua thì thấy K đang cãi nhau với bạn gái, do quen biết với K từ trước, nên L có nói xen vào "Không nghe đánh luôn". Cãi nhau được một lúc, K tiếp tục đi vào khu vực lễ tân của nhà nghỉ Nthì ông T hỏi "Cháu đi đâu vậy, đã có phòng chưa", do lúc này K đã uống rượu bia, lại đang bực tức việc cãi nhau với chị H'M, nên khi ông T hỏi nhiều thì K đã đi lại quầy lễ tân dùng tay phải cầm 01 miếng bảng nhựa bằng mica kích thước (25x35)cm ghi dòng chữ "Vui lòng thanh toán tiền trước khi nhận phòng" ném trúng mặt ông T gây thương tích, rồi K tiếp tục cầm 01 miếng bảng nhựa mica đã bị vỡ ghi dòng chữ "Quầy lễ tân" lên ném vào ông T, thì ông T tránh được. L ở bên ngoài thấy vậy thì chạy vào cáo ngăn đẩy K ra ngoài rồi dùng xe Mô tô biển số 47B1 – 664.37 chở K ra khu vực đầu đường Đ, phường T, thành phố B, K xuống xe tiếp tục đi nhờ xe của T1 bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 08/12/2017, K được triệu tập về Cơ quan điều tra Công an thành phố B để làm rõ hành vi phạm tội. Quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan điều tra Công an thành phố B đã tạm giữ các mảnh nhựa bằng mica đã bị bể vỡ và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên H'M, để xử lý.

Tại bản Kết luận pháp y thương tích số 1126/PY-TgT, ngày 14/9/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: ông Trần Đức T bị vết thương vùng mặt, sẹo ảnh hưởng thẩm mỹ, tỷ lệ thương tích 12%. Vật tác động: Cứng, có cạnh.

Tại bản cáo trạng số 17/KSĐT-HS ngày 02/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc K về tội " Cố ý gây thương tích" điểm a, i khoản 1; điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a, i khoản 1; điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội "Cố ý gây thương tích" và xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 3 năm tù giam.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho chị H'M01 giấy chứng minh nhân dân.

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy các mảnh nhựa bằng mica là hung khí mà bị cáo Nguyễn Quốc K sử dụng làm hung khí thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất vì bị cáo đã ăn năn hối hối hận về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời Ki nhận tội của bị cáo Nguyễn Quốc K tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người biết sự việc và phù hợp với các tài liệu,chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Vào 21^h00' ngày 11/9/2017 tại khu vực lễ tân nhà nghĩ N – Số 62 Đ, P.T, thành phố B, tỉnh ĐắkLắk, bị cáo Nguyễn Quốc K đã dùng tay phải cầm 01 miếng bảng nhựa bằng mica kích thước (25x35)cm ghi dòng chữ "Vui lòng thanh toán tiền trước khi nhận phòng" ném trúng mặt ông T gây thương tích. Tại bản Kết luận pháp y thương tích số 1126/PY-TgT, ngày 14/9/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: ông Trần Đức T bị vết thương vùng mặt, sẹo ảnh hưởng thẩm mỹ, tỷ lệ thương tích 12% là đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Hành vi phạm tội của bị cáo và thời điểm phạm tội của bị cáo thì tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 và tương ứng với điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và quy định hình phạt có lợi hơn cho bị cáo nên cần áp dụng Điều luật có lợi cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc K về tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm a, i khoản 1, điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"*1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a) Dùng hung khí nguy hiểm….

i) Có tính chất côn đồ

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

d)Tái phạm nguy hiểm

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này".

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo không những xâm hại đến sức khỏe của anh Nguyễn Quốc K mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý, được pháp luật quan tâm bảo vệ, mọi hành vi xâm hại trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc; cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới phát huy tốt tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS cần áp dụng khi lượng hình nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho chị H’M01 giấy chứng minh nhân dân.

+ Tịch thu tiêu hủy các mảnh nhựa bằng mica là hung khí mà bị cáo Nguyễn Quốc K sử dụng làm hung khí thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Quốc K (K bầu) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 7, điểm a, i khoản 1, điểm d, đ khoản 2 Điều 134, Điểm a Khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 136; Điểm c Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 22 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc K (K bầu) phạm tội “ Cố ý gây thương tích”

Xử phạt: Nguyễn Quốc K (K bầu) 02 (hai) năm 06 tháng tù giam.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù: Tính từ ngày bị bắt ngày 08/12/2017

Về xử lý vật chứng:

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho chị H'M01 giấy chứng minh nhân dân.

+ Tịch thu tiêu hủy các mảnh nhựa bằng mica là hung khí mà bị cáo Nguyễn Quốc K sử dụng làm hung khí thực hiện hành vi phạm tội.

(Đặc điểm như biên bản giao nhận tài sản, tang vật ngày 03/01/2018 giữa cơ quan điều Tra Công an Tp. B với Chi cục thi hành án dân sự Tp. B)

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Quốc K (K bầu) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh,VKSND TP.BMT ;
-TAND tỉnh,Công an TP.BMT;
-CCTHA DSTP, THA phạt tù(để thi hành) ;
-Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
-Bị cáo; Các đương sự;
-Chánh án ;
-Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trần Anh T1